**Tiếng Việt**

**-200+201-**

**Bài 91: ương, ươc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngôn ngữ**

- Nhận biết các vần **ương, ươc;** đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần **ương, ươc.**

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **ương,** vần **ươc.**

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Hạt giống nhỏ.*

- Viết đúng các vần **ương, ươc;** các tiếng **gương, thước** (trên bảng con).

**2. Góp phần pháp triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế

- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Ti vi, máy tính

- Gương, thước

- Bảng con, phấn.

- Vở Bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Hoạt động mở đầu**  - GV gọi HS đọc bài *Con công lẩn thẩn*  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **1. Giới thiệu bài** (2’)  - GV: Hôm nay, các em sẽ được học vần mới, đó là vần **ương, ươc.**  **2. Chia sẻ và khám phá:** (BT 1)  **2.1.** Dạy vần **ương** (5’)  - GV viết bảng: ương  - GV phát âm  ? Phân tích tiếng ương?  ? Đánh vần vần ương?  - GV chỉ hình, hỏi:  ? Đây là hình ảnh gì?  - GV giải nghĩa  - GV đọc từ khóa  - GV giới thiệu mô hình tiếng *gương*  **2.2.** Dạy vần **ươc** (5’)  - GV viết bảng: ươc  - GV phát âm  ? Phân tích tiếng ươc?  ? Đánh vần vần ươc?  - GV đưa hình, hỏi:  ? Đây là hình ảnh gì?  - GV giải nghĩa  - GV đọc từ khóa  - GV giới thiệu mô hình tiếng *thước*  ? Chúng ta vừa học vần mới nào?  ? Vần ương vần ươc có điểm gì giống và khác nhau?  ? Tiếng mới nào?  - GV chỉ mô hình từng vần, tiếng, cả lớp đánh vần, đọc trơn.  **3.** **Hoạt động luyện tập**  **3.1. Mở rộng vốn từ** (5’) (BT 2: Tiếng nào có vần ương? Tiếng nào có vần ươc)  - GV đọc yêu cầu  - GV chỉ từng tiếng, từ  - GV yêu cầu từng cặp HS  - GV mời báo cáo kết quả.  - GV yêu cầu làm bài trong VBT.  - GV chỉ từng hình.  **3.2. Tập viết** (15’)(BT4 - Bảng con)  a. Đọc  - GV yêu cầu HS đọc đọc các chữ, tiếng vừa học được viết trên bảng lớp.  b. GV hướng dẫn HS viết  \* Vần **ương**  ? Vần uông được viết bằng những chữ nào? Nhận xét độ cao?  - GV cho HS xem quy trình viết vần ương  - GV viết mẫu: ương  \* Tiếng **gương**  ? Nhận xét độ cao các chữ trong tiếng gương?  - GV cho HS xem quy trình viết  - GV viết bảng  \* **ươc, thước** (tương tự)  - Nhận xét bảng  **\* Củng cố, dặn dò** (2’)  - GV nhận xét tiết học.  - Ôn, đọc lại các vần và các tiếng chứa vần **ương, ươc**  - Tìm xung quanh nơi em sống các sự vật, con vật có vần **ương, ươc**  - Luyện viết bảng con thêm các vần, các tiếng vừa học. | - HS đọc  - HS nhận xét  - HS quan sát và lắng nghe  - HS đọc ương.  - HS phân tích  - HS đánh vần (cá nhân, cả lớp)  - HS: gương  - HS đọc  - HS phát âm, phân tích, đánh vần  - HS đọc ươc  - HS phân tích  - HS đánh vần (cá nhân, cả lớp)  - HS: thước  - HS đọc  - HS phát âm, phân tích, đánh vần  - HS quan sát, nghe  - HS đọc, cả lớp đọc*.*  - HS tìm theo cặp  - HS báo cáo kết quả theo cặp  - HS làm bài trong VBT  - Cả lớp nhắc lại  -HS đọc: **ương, gương, ươc, lược**  - HS nêu  - HS quan sát  - HS nêu  - HS quan sát  - HS viết bảng con |

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* Ổn định tổ chức** (1’)  **3.** **Hoạt động luyện tập**  **3.3. Tập đọc** (BT 3) (32’)  a. GV chỉ hình, giới thiệu bài đọc: Trong vườn, cậu bé đang tưới nước cho một mầm non đang vươn lên.  b. GV đọc mẫu.  c. GV yêu cầu HS gạch chân các từ sau **hạt giống, lặng lẽ, bên đường, nhặt được, thả xuống, vươn lên, sương sớm, dường như** và luyện đọc.  d. Luyện đọc câu  ? Bài đọc có mấy câu?  - GV chỉ chậm từng câu cho HS đọc vỡ.  - GV yêu cầu HS đọc tiếp nối từng câu  e. GV tổ chức thi đọc tiếp nối 2 đoạn (2 câu/ 3 câu).  - GV chia đoạn  - GV nhận xét.  g. Tìm hiểu bài đọc  - GV nêu yêu cầu  - Gv gọi HS đọc các tấm thẻ  - GV yêu cầu HS làm VBT.  - GV mời cả lớp nói 2 câu đã hoàn thành.  - Gọi HS đọc cả 2 trang  **C. Củng cố, dặn dò** (2’)  - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.  - Dặn HS về nhà đọc cho người thân nghe bài Hạt giống nhỏ | - HS nghe, quan sát  - HS nghe  - HS quan sát, nghe và đọc  - HS trả lời: 6 câu  - Cả lớp đọc thầm rồi đọc thành tiếng (1 HS, cả lớp).  - HS đọc (cá nhân, từng cặp).  - HS đọc nối tiếp đoạn  - Nhận xét  - HS đọc cả bài  - Cả lớp đọc cả bài  - HS nghe  - HS đọc  - HS thực hiện  - Cả lớp đọc: a. Mầm non đã vươn lên.  b. Lá non khẽ rung rung. |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

….………………………………………………………………………….………………………………………………………………………